TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24**/2018/HSST
Ngày: 15/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Lâm Văn Triệu**

2/ Ông **Đặng Hữu Tâm**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Bà **Trần Thị Tuyết Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018, về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/QĐXX-ST ngày 02 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Đ; sinh năm 1975; HKTT: ấp PN, xã MT B, huyện CT, tỉnh KG; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Thành Đ1 (chết) và bà Trịnh Thị K (chết); Vợ tên Mai Ngọc Th; sinh năm 1978 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra cho đến nay (có mặt)

Người bị hại: Bà **Trương Thị B**; sinh năm 1976 (đã chết)

Người bị hại đồng thời cũng là người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại: Ông **Thái Hoàng G**; sinh năm 1975 (có mặt)

Cùng trú tại: ấp HA B, xã NH, huyện GR, tỉnh KG

Bị đơn dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên H Tr

Người địa diện theo pháp luật: Bà **Thái Ng Tr**; sinh năm 1979 (có mặt)

Trú tại: Lô C8-2 đường P H, P. VL, TP. RG, tỉnh KG

Người chứng kiến: Bà **Thị Nh**; sinh năm 1988 (vắng mặt)

Trú tại: KP. M A, TT. ML, huyện CT, tỉnh KG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 11/11/2017 Nguyễn Thành Đ điều khiển xe ôtô tải mang biển kiểm soát 68C - 035.66 (xe của Công ty TNHH một thành viên H Tr do bà Thái Ngọc Tr làm chủ) chạy từ hướng GR về thành phố RG. Khi đến đoạn đường quốc lộ 61 thuộc khu phố ML, thị trấn M L, huyện C T, tỉnh KG thì Đ nhìn thấy phía trước cùng chiều có xe ba gác đang chạy nên Đ điều khiển xe ôtô chạy lấn sang phần đường bên trái để vượt lên xe ba gác, dẫn đến cảng bên hông trái xe ôtô va chạm với xe môtô biển kiểm soát 68F2 - 6195 do ông Thái Hoàng G chở phía sau bà Trương Thị B đang chạy ngược chiều với xe Đ va chạm xảy ra làm cho bà B bị ngã xuống đường về bên trái, cùng lúc đó ông G và xe cũng bị ngã xuống đường. Hậu quả bà Trương Thị B bị thương nặng phải nhập viện tại Bệnh viện đa khoa điều trị đến 17 giờ 30 phút cùng ngày thì tử vong, ông G bị trầy xước nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 11/11/2017 trên quốc lộ 61 thuộc khu phố ML, thị trấn ML, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, thể hiện:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường đoạn đường thẳng thuộc quốc lộ 61, rộng 10,60m được chảy nhựa bằng phẳng có nhiều đá bụi, tại thời điểm xe môtô ngã và vết cày xe môtô không có vạch kẻ đường.

- Chọn hướng ML đi MH làm hướng chuẩn, chọn trụ km đánh số 476MP/81 nằm bên phải đường làm vật chuẩn cách tâm bánh trước xe là 6.40m.

Tại hiện trường để lại các dấu vết:

- Xe mô tô 68F1 - 6195 (2) ngã ở phần bên phải đường đầu xe quay về hường xã Minh Hòa vào lề chuẩn, ngã về bên phải xe tâm bánh trước và tâm bánh sau lần lượt cách lề chuẩn là 1,10m và 1. 20m. Xe (2) để lại vết cày (3) dài 1.50m đến chân gác trước bến trái của xe có chiều hướng thị trấn ML đi xã MH. Đến vết cách lề chuẩn 1.65m, tâm bánh sau xe (2) đến tâm bánh sau cùng bên trái của xe ô

tô 68C-035.66 (4) lề 55,90m. Xe (4) dừng lại ở phần đường bên trái đầu xe quay về hường thị trấn ML, tâm bánh trước bên trái cách lề chuẩn lộ 7,20m, tâm bánh sau trục 2 cách lề chuẩn 7,20m.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 691/KL-KTPY ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Trung Tâm pháp y tỉnh KG kết luận: Trương Thị B; sinh năm 1976 trú ấp H A B, xã N H, huyện G R, tỉnh K G, tử vong do sốc mất máu cấp đa chấn thương và chấn thương sọ não .

Về vật chứng trong vụ án gồm: 01 xe ôtô biển kiểm soát 68C-035.66; 01 nón bảo hiểm màu tím, có sọc đen ở giữa phần trên nón, có gắn kính che phía trước đã bị gẫy một bên.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bà Thái Ngọc Tr đại diện Công ty TNHH một thành viên H Tr đã bồi thường xong số tiền 192.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại là ông Thái Hoàng G, hiện tại ông G đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Đối người bị hại ông Thái Hoàng G khi tại nạn xảy ra ông G chỉ bị xây xước nhẹ, ông G không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

- Đối với chiếc xe ôtô mang biển kiểm soát 68C - 035.66 đây là tài sản của bà Thái Ngọc Tr nên đề nghị trả lại cho bà Tr và hiện tại bà Tr đã nhận lại xe và cũng không có yêu cầu gì.

- Đối với 01 nón bảo hiểm màu tím, có sọc đen ở giữa phần trên nón, có gắn kính che phía trước đã bị gẫy một bên đây là tài sản của chị B nhưng phía gia đình chị B là anh G không yêu cầu nhận lại nón bảo hiểm nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT- VKS -CT ngày 08/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ về tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 202 BLHS năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành Đ** từ 06 đến 09 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 và Điều 106 BLTTHS năm 2015, xử tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm màu tím, có sọc đen ở giữa phần trên nón, có gắn kính che phía trước đã bị gẫy một bên.

Bị cáo, người bị hại đồng thời là người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại và bị đơn dân sự không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] - Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] - Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 11 giờ 10 phút, ngày 11/11/2017 Nguyễn Thành Đ điều khiển xe ôtô tải mang biển số kiểm soát 68C-035.66 đi từ huyện GR đi về thành phố RG nhưng khi điều khiển xe đến khu phố ML, thị trấn ML, huyện CT, tỉnh KG thì Đ điều khiển xe chạy lấn sang phần đường bên trái để vượt lên xe ba gác chạy cùng chiều dẫn đến cản bên hông trái xe của Đ va vẹt vào xe mô tô mang biển số kiểm soát 68F2-6195 do ông Thái Hoàng G chở phía sau bà Trương Thị B đang chạy ngược chiều đến, va chạm xe làm cho bà B ngã xuống đường trúng vào bánh xe sau xe tải của Đ. Tai nạn xảy ra làm cho bà B bị tử vong do sốc mất máu cấp và đa chấn thương. Đối chiếu tại khoản 1 Điều 9 luật Giao thông đường bộ thì *"Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ"*, đồng thời căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 202 BLHS thì *"Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khoẻ, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo*

không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm". Như vậy, việc bị cáo điều khiển xe chạy lấn sang phần đường bên trái dẫn đến phần cản bên hông trái xe của bị cáo va vẹt vào xe của ông G chở phía sau bà B đang chạy ngược chiều đến làm cho bà B bị tử vong đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện gi ao thông đường bộ" như đã viện dẫn nêu trên.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo nhận thức được khi tham gia phương tiện giao thông đường bộ phải tuân thủ luật giao thông đường bộ chạy đúng làng đường, phần đường quy định. Nếu không khi gây ra tai nạn dù là lỗi vô ý nhưng gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tài sản của người khác thì sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Thế nhưng trong vụ án này cho thấy khi bị cáo điều khiển xe đến khu phố MP, thị trấn ML bị cáo nhìn thấy phía trước ngược chiều xe của bị cáo có nhiều xe môtô và học sinh đang lưu thông trên đường nếu cho xe lấn sang phần đường bên trái để vượt lên xe ba gác cùng chiều là nguy hiểm và không an toàn nhưng bị cáo vẫn cố tình cho xe vượt lên dẫn đến gây ra tai nạn cho bà B, làm cho bà B tử vong, điều này cho thấy ý thức bị cáo xem thường pháp luật cũng như tính mạng sức khỏe của người khác. Do đó, HĐXX nghị án thảo luận cần có một mức án tương xứng và cần tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm làm gương cho các tài xế xe tải khi tham gia điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ.

[3] - Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; sau khi gây ra tai nạn bị cáo đã cùng với chủ xe tích cực khắc phục toàn bộ hậu quả cho gia đình người bị hại và tại tòa người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại cũng tha thiết xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015, sẽ xem xét hình phạt khi lượng hình để có mức án phù hợp nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo chở thành một công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

[4] - Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[5] - Về trách nhiệm dân sự:

5.1 Do sau khi gây ra tai nạn cho bà B bị cáo đã tích cực cùng với chủ xe là bà Thái Ng Tr đã khắc phục xong số tiền 192.000.000 đồng theo như yêu cầu của gia đình người bị hại nên tại phiên tòa hôm nay người bị hại đồng thời cũng là người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại ông Thái Hoàng G không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

5.2 Đối với bị đơn dân sự đại diện Công ty TNHH một thành viên bà Thái Ngọc Tr không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[6] - Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

6.1 Đối với chiếc xe ôtô tải mang biển kiểm soát 68C - 035.66 mà Công an đã thu giữ. Trong quá trình điều tra do chị Tr và bị cáo đã khắc phục xong hậu quả cho bị hại và việc trao trả lại xe cũng không gây ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã xử lý trả lại xe cho bà Tr. Xét việc trao trả xe trên là đúng quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét.

6.2 Đối với 01 nón bảo hiểm màu tím, có sọc đen ở giữa phần trên nón, có gắn kính che phía trước đã bị gẫy một bên đây là tài sản của bà B nhưng trong quá trình điều tra đại diện hợp pháp cho gia đình bà chị B là ông G không yêu cầu nhận lại chiếc nón bảo hiểm trên nên căn cứ vào Điều 47 BLHS năm 2015 được sữa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 BLTTHS năm 2015 cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] - Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Áp dụng khoản 1 Điều 202 BLHS năm 1999 được sữa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015 được sữa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành Đ 06** (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 được sữa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 BLTTHS năm 2015, xử tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm màu tím, có sọc đen ở giữa phần trên nón, có gắn kính che phía trước đã bị gẫy một bên.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 11/QĐCGVC ngày 05/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 99 BLTTHS và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Nguyễn Thành Đ phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại và bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo; người bị hại và BĐDS;
- Lưu.